**TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**HUYỆN CHÂU THÀNH Độc lập – Tự do – Hạnh phúc TỈNH BẾN TRE**

Số: **59**/2023/QĐST-DS *Châu Thành, ngày 03 tháng 01 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH

# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH BẾN TRE

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2022, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 210/2022/TLST- DS ngày 23/11/2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”;

# XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự là không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

# QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị H**, sinh năm 1953; địa chỉ: Số C, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Hà: Luật sư **Nguyễn Thị Biết** - Hội luật gia tỉnh Bến Tre

Bị đơn: Bà **Phạm Thị Mỹ T**, sinh năm 1974; Địa chỉ: Số B, ấp C, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre

Đại diện theo ủy quyền của bà Thuyền: Bà **Phan Thị Hồng H1**, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số F, khu phố E, phường P, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

1. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
   * Bà Phạm Thị Mỹ T có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị H số tiền vay gốc còn nợ là 199.500.000 (Một trăm chín mươi chín triệu năm trăm nghìn) đồng và tiền lãi là 43.000.000 (Bốn mươi ba triệu) đồng, tổng cộng là 242.500.000 (Hai trăm bốn mươi hai triệu năm trăm nghìn) đồng. Cách thức trả, phương thức trả được thực

hiện trong giai đoạn thi hành án tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

* + Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 242.500.000 đồng x 2,5% =

6.062.500 đồng. Các bên đương sự mỗi bên phải chịu ½ án phí.

+ Bà Lê Thị H là người cao tuổi, được miễn án phí.

+ Bà Phạm Thị Mỹ T phải chịu số tiền là 3.031.250 (Ba triệu không trăm ba mươi mốt nghìn hai trăm năm mươi) đồng

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.
2. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * TAND tỉnh Bến Tre; * VKSND H.Châu Thành; * Chi cục THADS H.Châu Thành; * Các đương sự; * Lưu hồ sơ vụ án. | **THẨM PHÁN**  **(Đã ký)**  **Huỳnh Minh Hiền** |

2